TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **276**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 371/2020/TLST-HNGĐ ngày 28.5.2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Phạm A Đ, sinh năm 1983

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: A Tập thể B, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Anh Đỗ H, sinh năm 1979

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: A Tập thể B, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm A Đ và anh Đỗ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Phạm A Đ và anh Đỗ H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Phạm A Đ và anh Đỗ H xác nhận có một con chung là Đỗ N, sinh ngày 04.5.2007. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau ly hôn, chị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đỗ N. Anh Đỗ H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ N 10.000.000 đồng/tháng (Mười triệu đồng), kể từ tháng 6.2020 cho đến khi cháu Đỗ N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có Quyết định khác của Tòa án.

Anh Đỗ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Chị Phạm A Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014314 ngày 27.5.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (nơi ĐKKH ngày 08.5.2007);
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
Thẩm phán

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)